TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:103/2019/HS - ST
Ngày: 27 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Phúc Ân, ông Đặng Xuân Hợp.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Hậu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Nhà văn hóa khu dân cư B, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2019/TLST - HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Tiến H**, sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; con ông Đỗ Mạnh C và bà Nguyễn Thị H; gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 18/02/2013 của Công an thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) xử phạt Đỗ Tiến H 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. H đã chấp hành xong ngày 20/02/2013; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/9/2019, đến ngày 11/9/2019 thì bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Tiến H là người nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 04/9/2019, H sử dụng điện thoại di động của mình gọi cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch hỏi mua 25.000.000 đồng ma túy để sử dụng cho bản thân, người này đồng ý và hẹn H ở phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương để giao ma túy. Khoảng 1 giờ 30 phút

ngày 05/9/2019, H điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda, loại xe WAVE RSX, biển kiểm soát 34C1-327.18 (xe thuộc sở hữu của chị Bùi Thị L cho bị cáo mượn) đi lên cầu P gặp và đưa cho người đàn ông này 25.000.000 đồng, người này đưa cho H 01 hộp giấy màu đỏ, bên ngoài ghi chữ "TIPO", bên trong chứa 09 túi nilông màu trắng, kích thước khác nhau, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy. H cất hộp ma túy vào trong cốp xe môtô và đi về nhà. Tại nhà mình, H bỏ các túi ma túy ra, giấu một túi trong cốp xe môtô, còn 08 túi ma túy khác H giấu ở nhiều vị trí trong phòng ngủ của mình. Hồi 10 giờ 20 phút ngày 09/9/2019, khi H đang dắt xe môtô ra cửa thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh bắt quả tang thu giữ trong cốp xe môtô 01 hộp giấy màu đỏ, bên trong có 01 túi ma túy nêu trên (được niêm phong trong phong bì đánh số 01) và 01 cân điện tử màu đen, kiểu dáng chuột máy vi tính cùng xe môtô biển kiểm soát 34C1-327.18 nêu trên.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của H, cơ quan Công an phát hiện và thu giữ tại vị trí gầm giường phòng ngủ của H 01 ấm nước màu trắng, không có nắp, bên trong chứa 01 túi nilông màu trắng, viền khóa màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 lọ thủy tinh trong suốt được đậy bằng nắp xốp màu trắng, bên trong chứa 06 túi nilông màu trắng viền khóa màu xanh, bên trong các túi đều chứa chất tinh thể màu trắng; tại vị trí cửa sổ phòng ngủ 01 vỏ gói trà màu vàng, phần đầu đã bị cắt, bên trong chứa 01 túi nilông màu trắng, viền khóa màu đỏ, bên trong túi chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì đánh số 02).

Tại bản kết luận giám định số 328/KLGĐ - PC09 ngày 12/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì đánh số 01 ghi thu của Đỗ Tiến H gửi đến giám định khối lượng là 17,789 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì đánh số 02, ghi thu trong quá trình khám xét chỗ ở của Đỗ Tiến H, gửi đến giám định tổng khối lượng là 1,702 gam là ma túy, loại Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKS - CL ngày 11/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Đỗ Tiến H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo giao nộp bản photocoppy các tài liệu gồm: Giấy chứng nhận thương binh, giấy chứng minh nhân dân của bố đẻ bị cáo là ông Đỗ Mạnh C và sổ hộ khẩu gia đình (các tài liệu này đã được Hội đồng xét xử đối chiếu với bản gốc do bị cáo xuất trình tại phiên tòa). Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, xác định việc tàng trữ ma túy mục đích để bản thân sử dụng; thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với mình là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/9/2019. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về

xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định là 17,241 gam Methamphetamine; 1,111 gam Ketamine và vỏ bao gói mẫu, 01 cân điện tử màu đen, kiểu dáng chuột máy vi tính, 01 hộp giấy màu đỏ, bên ngoài ghi chữ "TIPO", 01 ấm nước màu trắng, không có nắp, 01 lọ thủy tinh trong suốt được đậy bằng nắp xốp màu trắng, 01 vỏ gói trà màu vàng, phần đầu đã bị cắt. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 09/9/2019, tại cửa nhà ở của mình thuộc khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Đỗ Tiến H có hành vi cất giấu trái phép 17,789 gam ma túy, loại Methamphetamine trong cốp xe môtô thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của H thu giữ 1,702 gam ma túy, loại Ketamine. Mục đích bị cáo cất giữ ma túy để sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm nH vẫn cố ý thực hiện. Do các chất ma túy bị cáo cất giữ là 17,789 gam Methamphetamine và 1,702 gam Ketamine đều dưới mức tối thiểu các chất ma túy quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự nên căn cứ khoản 3 Điều 5 nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, xác định tỷ lệ phần trăm khối lượng của Methamphetamine so với mức tối thiểu Methamphetamine quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là 59,2%; xác định tỷ lệ phần trăm khối lượng của Ketamin so với mức tối thiểu đối các chất ma túy ở thể rắn quy định tại điểm e khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là 1,7%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine và Ketamine

mà bị cáo cất giữ là là 60,9% (dưới 100%). Nên, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội; tại phiên tòa bị cáo xuất trình được chứng cứ chứng minh bố đẻ bị cáo là thương binh nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy đinh tại điểm s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân là người nghiện ma túy. Ngày 18/02/2013, bị cáo đã bị Công an thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng bản thân, không từ bỏ được ma túy, nay lại thực hiện hành vi cất giữ một khối lượng ma túy lớn để sử để sử dụng, điều này thể hiện bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật kém.

[6] Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế và tính chất hành vi bị cáo đã thực hiện không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là 17,241 gam Methamphetamine và 1,111 gam Ketamine và vỏ bao gói mẫu; 01 cân điện tử màu đen; 01 hộp giấy màu đỏ, bên ngoài ghi chữ "TIPO", 01 ấm nước màu trắng không có nắp, 01 lọ thủy tinh trong suốt được đậy bằng nắp xốp màu trắng, 01 vỏ gói trà màu vàng, phần đầu đã bị cắt là vật Nhà nước cấm lưu hành và công cụ sử dụng vào việc phạm tội, giá trị thấp cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với xe môtô nhãn hiệu Honda, màu đen – đỏ, loại xe WAVE RSX, biển kiểm soát 34C1-327.18 là tài sản thuộc sở hữu của chị Bùi Thị L cho bị cáo mượn, chị Lệ không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua và cất giấu ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã trả lại cho chị L là phù hợp.

[10] Đối với chiếc điện thoại, H dùng để liên lạc mua ma túy, H đã làm rơi, không nhớ số sim điện thoại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã thông báo truy tìm nH không thấy nên không đặt ra xử lý.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, lai lịch, cơ quan điều tra, truy tố không đặt ra xử lý nên không xem xét.

[12] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mứ thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến H 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/9/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 17,241 gam Methamphetamine và 1,111 gam Ketamine và vỏ bao gói mẫu được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 328/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; 01 cân điện tử màu đen, kiểu dáng chuột máy vi tính, phía trên ghi chữ "Mouse scale", 01 hộp giấy màu đỏ, bên ngoài ghi chữ "TIPO", kích thước (6,5 x 8 x 10,5) cm, 01 ấm nước màu trắng, không có nắp, 01 lọ thủy tinh trong suốt được đậy bằng nắp xốp màu trắng, 01 vỏ gói trà màu vàng, phần đầu đã bị cắt.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/11/2019 giữa Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Tiến H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Lâm